

RUBY

MỚI

BẢN 2 · 2026
CÓ NGUỒN TỪNG Ý

SỔ TAY NHẬN BIẾT SOI ĐÁ & ĐỊNH GIÁ



**Nhận biết thật – giả, soi đá, đọc giấy giám định
để chọn mua ruby tự tin hơn**

Phượng Đá Quý

GNJ – Trang Sức Đá Quý Thiên Nhiên · Lục Yên, Lào Cai

Sách tặng khách, không bán · Mọi số liệu và ảnh đều có nguồn ở Phụ lục C · trangsucgnj.vn

Ruby — Sổ tay nhận biết, soi đá và định giá

Từ viên đá thô trong đá hoa Lục Yên đến món trang sức trên tay bạn: ruby là gì, màu nào quý, soi thế nào để biết thật – giả – đã xử lý, và một viên ruby đáng giá bao nhiêu.

Biên soạn: Phượng Đá Quý (GNJ) cùng nhóm biên tập kiến thức.
Mọi số liệu, tên mỏ, giá và ảnh đều có nguồn ở Phụ lục C. Sách không thay thế giấy giám định của phòng thí nghiệm.
Bản 2.5 — tháng 9/2026.

Ảnh bìa: nhẫn Carmen Lúcia Ruby 23,10 ct (Smithsonian National Museum of Natural History) — ảnh của thisisbossi (Andrew Bossi) trên Wikimedia Commons, CC BY-SA 2.0, đã tách nền và cắt khung; dải ảnh bìa dùng chung giấy phép này. Cụm tinh thể, khối đá hoa mang tinh thể và tinh thể ruby thô từ Lục Yên, Lào Cai — ảnh của Parent Géry trên Wikimedia Commons, phạm vi công cộng (đã tách nền, lật ngang một ảnh).

Mục lục

	Trước khi đọc	4
1	Ruby là gì	6
2	Ruby trong đá trông thế nào	20
3	Màu và cấp chất lượng	32
4	Bản đồ mỏ ruby	47
5	Soi đá thực tế	64
6	Thật hay giả	80
7	Tự nhiên, nung, hay thuỷ tinh chì	92
8	Ruby sao	106
9	Đeo đá xử lý có hại sức khoẻ không	113
10	Định giá ruby và trang sức ruby	119
11	Ruby Việt Nam trên thị trường thế giới	134
A	Mười món ruby nổi tiếng	142
B	Trang sức ruby Việt Nam trên web quốc tế	150
C	Bảng bằng chứng và nguồn	156
D	Thuật ngữ	188

Trước khi đọc

Cuốn sách dành cho người mới cầm viên ruby đầu tiên, người sưu tầm muốn hiểu sâu hơn và người mới vào nghề. Vì thế mỗi chương có ba lớp.

Vì sao có cuốn sách này

Cuốn sổ tay bạn đang cầm do Phượng Đá Quý cùng nhóm nghiên cứu biên soạn. Chúng tôi tổng hợp những gì các phòng giám định và tạp chí ngọc học uy tín đã công bố về ruby — GIA, SSEF, Gübelin, GRS, Lotus Gemology, Journal of Gemmology — rồi kể lại bằng tiếng Việt dễ hiểu, kèm ảnh thật.

Ruby là loại đá màu được hỏi nhiều nhất, và cũng bị hiểu sai nhiều nhất. Người mua thường mang ba nỗi lo: viên đá này có thật không, đã qua xử lý gì chưa, và giá như vậy có hợp lý không. Cảm giác hay lời người bán không trả lời được ba câu hỏi ấy. Muốn có câu trả lời, bạn cần nhìn được vào bên trong viên đá, đọc đúng tờ giấy giám định, và biết thị trường đang trả bao nhiêu cho loại hàng như thế.

Ở đâu nguồn chưa chắc chắn, chúng tôi nói rõ là chưa chắc. Ở đâu thông tin không có lợi cho ruby Việt Nam, chúng tôi vẫn viết, vì người đọc cần sự thật hơn cần lời khen.

Cách đọc

Mỗi chương có ba lớp, bạn chọn lớp mình cần:

ĐỌC TRONG 2 PHÚT

Hộp "**Đọc trong 2 phút**" ở đầu chương: những kết luận ngắn gọn nhất, đủ để bạn ra quyết định. Người mới chỉ cần đọc hộp này là đã dùng được ngay.

Thân chương là lớp sâu hơn: vì sao lại như vậy, nguồn nào nói, ngoại lệ nằm ở đâu. Lớp này dành cho người sưu tầm và những ai muốn hiểu tận gốc.

THỰC CHIẾN TẠI QUẦY

Hộp "**Thực chiến tại quầy**" ở cuối chương: cầm dụng cụ gì, soi theo thứ tự nào, thấy gì thì kết luận gì, và khi nào phải dừng lại để gửi phòng giám định. Hộp này dành cho người đứng trước quầy đá — người đi mua cũng như người mới vào nghề.

Quy ước về bằng chứng và ảnh

- Mỗi ý có số liệu, tên mỏ, năm hay giá đều kèm một mã nhỏ màu vàng dạng **E501** đặt sau câu. Mã ấy dẫn về một dòng trong **Phụ lục C**, nơi ghi luận điểm, nguồn, năm xuất bản và hạng tin cậy. Hạng 1 là phòng giám định và tạp chí có bình duyệt; hạng 2 là nhà đấu giá, bảo tàng, báo ngành; hạng 3 là người bán và blog — chỉ được dùng như tín hiệu thị trường, không dùng làm dữ kiện.
- Mỗi ảnh đều có chú thích ghi rõ ảnh của ai, theo giấy phép nào. Ảnh do Phượng Đá Quý chụp ghi "Ảnh của GNJ". Ảnh của bảo tàng, Wikimedia Commons hay tác giả khác ghi đúng giấy phép và dòng ghi công. Với ảnh có bản quyền mà sách không được phép in lại, chúng tôi đặt một **hộp "Xem ảnh tại nguồn"** kèm địa chỉ để bạn tự mở xem — thà thiếu ảnh còn hơn mượn ảnh không phép.
- Giá trong sách là giá thị trường công khai, luôn kèm **tầng** (sỉ, đấu giá, bán lẻ quốc tế, bán lẻ trong nước) và **năm**. Giá đá thay đổi theo thời gian, theo từng viên và theo tờ giấy đi kèm; sách không đưa giá bán của bất kỳ cửa hàng cụ thể nào.
- Về phong thủy, may mắn hay sức khỏe: khi cần nhắc tới, sách chỉ kể "người xưa tin rằng", không bao giờ viết những điều đó như sự thật. Riêng câu hỏi "đeo đá xử lý có hại không", sách trả lời đúng mức bằng bằng chứng hiện có.

GHI CHÚ

Cuốn sách không thay thế giấy giám định. Mọi kỹ thuật soi đá trong sách giúp bạn biết **nên nghi ngờ điều gì** và **khi nào cần gửi phòng thí nghiệm** — không phải để tự kết luận thay phòng thí nghiệm.

CHƯƠNG 1

Ruby là gì

Chương này giúp bạn gọi đúng tên viên đá đỏ, hiểu ranh giới mong manh giữa ruby và sapphire hồng, và biết chữ "pigeon's blood" trên giấy giám định nặng nhẹ ra sao.

ĐỌC TRONG 2 PHÚT

- Ruby không phải một loài khoáng vật riêng. Đó là corundum (Al_2O_3) có một ít crôm thay chỗ nhôm, vừa đủ để nhuộm đỏ tinh thể ^[101] ^[104].
- "Hồng ngọc" nghĩa là "ngọc đỏ": chữ "hồng" ở đây là chữ Hán 紅, nghĩa là đỏ. Gọi "ruby hồng" hay "pink ruby" là sai theo mọi chuẩn quốc tế; corundum có sắc hồng chủ đạo mang tên riêng là pink sapphire (sapphire hồng) ^[144] ^[112] ^[127].
- Không phòng giám định nào dùng ngưỡng crôm để tách ruby khỏi pink sapphire. GIA, SSEF, GIT đều so màu bằng mắt với bộ đá chuẩn, và đều thừa nhận kết luận có thể khác nhau giữa các lab ^[114] ^[115].
- "Pigeon's blood" là thuật ngữ màu thương mại, chưa có chuẩn quốc tế. LMHC chưa từng ban hành định nghĩa; SSEF và Gübelin chỉ cấp cho đá không xử lý, còn GRS cấp cả cho đá nung ^[128] ^[129] ^[130] ^[134].
- Khi viên đá chưa có giấy của lab, hãy gọi nó bằng mô tả màu ("đỏ tía bão hoà cao", "hồng đậm"), đừng vội gán tên biến thể hay tên màu thương mại.



Hình 1. Ruby Lục Yên đã mài đặt trên nền đá thô — ảnh chụp tại GNJ.

Ảnh: Phượng Đá Quý / GNJ

1. Ruby là corundum có crôm

Corundum là oxit nhôm, công thức Al_2O_3 , và khi tinh khiết thì không màu. Chỉ cần một phần rất nhỏ ion nhôm bị ion crôm hoá trị ba (Cr^{3+}) thay chỗ, tinh thể sẽ hấp thụ ánh sáng lam và lục, chỉ để màu đỏ đi qua: đó là ruby. Hiệp hội Khoáng vật học Quốc tế (IMA) công nhận corundum là một loài khoáng vật, ký hiệu Crn; ruby chỉ là biến thể (variety) màu đỏ của loài ấy, còn biến thể màu lam (do sắt và titan tạo nên) gọi là sapphire ^[101].

Cả hai cái tên đều có gốc gác xa xôi. "Corundum" bắt nguồn từ tiếng Phạn *kuruvinda*, nghĩa là ruby; nhà tự nhiên học John Woodward viết thành "corinvindum" năm 1725, rồi Richard Kirwan rút gọn thành "corundum" năm 1794 ^[102]. Còn "ruby" đến từ tiếng Latin *ruber*, nghĩa là đỏ ^[103].

Lượng crôm cần để tạo màu đỏ không nhiều. Theo GIA, corundum chỉ cần từ vài trăm tới vài nghìn phần triệu nguyên tử (ppma) Cr^{3+} là đã lên màu đỏ ^[104]. Mindat ghi dải thông thường của ruby là 0,1 đến 3,0 % Cr_2O_3 theo khối lượng, nhưng cũng đã gặp mẫu tới 9,4 % (Karelia, Nga) và 13 % (Westland, New Zealand) ^[106]. Phần lớn ruby Mogok chứa dưới 2 % Cr ^[108]; ruby Thái Lan giàu crôm cũng chỉ tới khoảng 0,56 % Cr_2O_3 ^[109]. Một chi tiết thú vị: crôm oxit tinh khiết trong tự nhiên là khoáng vật eskolaite, có màu xanh lục chứ không phải đỏ ^[107]. Cùng một nguyên tố, ở dạng vết thì cho màu đỏ, ở dạng đậm đặc lại cho màu lục.



Hình 2. Tinh thể ruby mọc trên calcite (đá hoa) — mẫu mỏ Lục Yên, Yên Bái (nay thuộc Lào Cai). Đây là hình ảnh gốc của ruby: một tinh thể corundum đỏ nằm trong đá vôi kết tinh.

Ảnh: Géry Parent / Wikimedia Commons, Public domain · [Wikimedia Commons](#)

Crôm chỉ quyết định viên đá "có đỏ hay không"; sắc phụ đến từ các nguyên tố khác. Cặp sắt–titan (Fe^{2+} – Ti^{4+}) hấp thụ mạnh gấp khoảng 12 lần crôm tính trên từng ion, nên chỉ một lượng nhỏ đã kéo ruby sang đỏ tím; còn sắt hoá trị ba đứng riêng thì yếu, phải thật nhiều mới góp được sắc vàng hoặc nâu ^[105]. Vì vậy ruby đá hoa ít sắt như Mogok phần lớn ngả tím, còn viên đỏ thẳng thì khá hiếm ^[158]. Chương 3 sẽ bàn kỹ hơn về chuyện này.



Hình 3. Ruby tự nhiên 0,53 ct của GNJ, sắc đỏ ngả tím — sắc phụ tím đến từ các nguyên tố đi kèm crôm.

Ảnh: Phượng Đá Quý / GNJ

Với người mua, điều đó có nghĩa là: chữ "ruby" chỉ cho biết viên đá là corundum và có màu đỏ. Nó không nói đỏ ra sao, sạch tới đâu, đã qua xử lý gì. Giá trị nằm ở những câu hỏi ấy, không nằm ở cái tên.

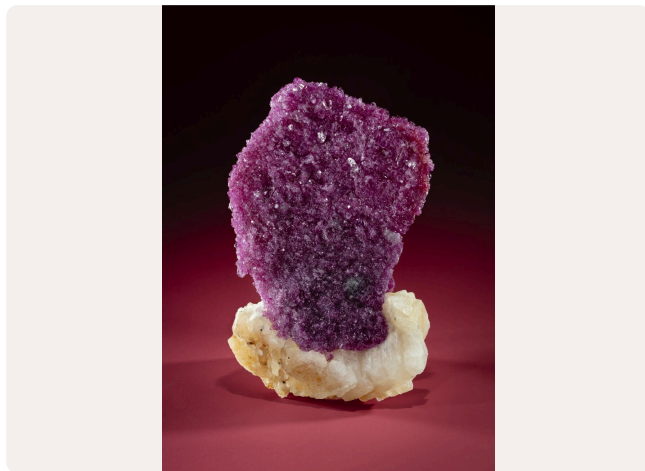
2. Tên gọi: ruby, hồng ngọc, rubi

Tiếng Việt gọi ruby là hồng ngọc. Ngày nay nhiều người hiểu "hồng" là màu hồng nhạt, rồi suy ra "ruby có màu hồng" và sinh ra cụm "ruby hồng". Thực ra chữ "hồng" ở đây là từ Hán-Việt 紅, nghĩa gốc là đỏ, như trong "hồng quân", "hồng cầu" ^[144]. Hồng ngọc nghĩa là ngọc đỏ. Cùng một lối đặt tên còn có hoàng ngọc (topaz vàng), lam ngọc (sapphire), lục bảo ngọc (emerald), và cương ngọc là tên chung của corundum ^[146]. Wikipedia tiếng Việt cũng ghi rõ: chỉ corundum màu đỏ mới gọi là hồng ngọc, corundum màu khác gọi là xa-phia ^[145].

Cách viết "rubi" là phiên âm Việt hoá, gặp trong từ điển và sách giáo khoa; "ruby" là cách viết thương mại phổ biến; "rubis" là tiếng Pháp. GIA từng chụp được bằng hiệu ở chợ đá Lục Yên, Yên Bái (nay thuộc Lào Cai), viết "rubi", "sapier", "sitilen", "phelydot" — cách viết địa phương của ruby, sapphire, spinel, peridot ^[147]. Ở Nghệ An, thời cơ sở đá Quý Châu từ năm 1988, ruby thô được gọi chung là "đá đỏ" ^[148].



Hình 8. Ruby đã mài giác. Chữ "hồng" trong "hồng ngọc" là đỏ (紅), nên "ruby hồng" là cách gọi sai; viên nhạt màu quá thì lab gọi là pink sapphire.
Ảnh: Sasaki kijinuko / CC BY-SA 4.0 · [Wikimedia Commons](#)



Hình 9. Mẫu corundum biến thể ruby từ vùng Mogok (Pyin-Oo-Lwin, Mandalay) — ảnh studio bộ sưu tập Smithsonian National Museum of Natural History.
Ảnh: Smithsonian National Museum of Natural History, CC0 · [nguồn](#)

Vậy gọi "ruby hồng" có đúng không? Không, theo mọi chuẩn quốc tế mà Phương Đá Quý tra cứu được. LMHC, uỷ ban thống nhất cách ghi báo cáo giữa các phòng giám định lớn, quy định: loài corundum, biến thể ruby hoặc sapphire; corundum có màu khác màu lam phải ghi "sapphire" kèm tên màu phía trước, ví dụ pink sapphire ^[112]. CIBJO, Liên đoàn Trang sức Thế giới, liệt kê pink sapphire là một biến thể riêng, không phải ruby ^[111]. Mindat viết thẳng: theo thuật ngữ ngọc học, corundum hồng gọi là pink sapphire chứ không phải ruby; "pink ruby" chỉ là cách gọi phổ thông của giới sưu tầm khoáng vật ^[127]. Ở Mỹ, quy định của FTC (Ủy ban Thương mại Liên bang) coi việc mô tả sản phẩm bằng tên biến thể sai là hành vi gian dối ^[126].

Điều này có ý nghĩa gì khi bạn mua hay bán? Viên đá hồng thì tên đúng là sapphire hồng. Chỉ gọi là ruby khi phòng giám định ghi Variety: ruby. Gọi đúng tên là cách bảo vệ cả người mua lẫn người bán khi xảy ra tranh chấp.

3. Ranh giới ruby / pink sapphire: không lab nào có ngưỡng crôm

Ranh giới này chỉ mới có khoảng một trăm năm. Dựa trên tài liệu lịch sử, Hughes cho thấy thuật ngữ pink sapphire chỉ xuất hiện từ đầu thế kỷ 20; trước đó mọi corundum đỏ, kể cả đỏ nhạt, đều là ruby, và corundum hồng được gọi là "female ruby" ^[119]. GIA cũng xác nhận: về lịch sử, từ ruby chỉ các sắc đỏ, còn về kỹ thuật thì bao gồm cả hồng ^[121]. Cũng theo Hughes, năm 1989 Hiệp hội Đá màu Quốc tế (ICA) từng thông qua nghị quyết coi mọi corundum đỏ, kể cả nhạt, là ruby, vì không thể quy định màu đỏ dừng lại ở đâu; nhưng thị trường Mỹ không làm theo ^[120].

Ngày nay mỗi tổ chức phân định một cách, và không nơi nào dùng con số crôm:

Tổ chức	Cách phân định	Có ngưỡng crôm?
GIA	So với bộ đá chuẩn (masterstones); đỏ phải là sắc chủ đạo mới gọi là ruby; thừa nhận việc xác định sắc chủ đạo phụ thuộc cảm nhận cá nhân; ghi nhận ở Sri Lanka màu hồng vẫn được coi là ruby ^[114]	Không
SSEF	Chỉ dựa vào độ bão hoà nhìn từ mặt bàn; đỏ, đỏ hơi hồng, đỏ hơi tím là ruby; hồng là pink sapphire; dùng bộ đá chuẩn bằng corundum tổng hợp do ICA lập từ thập niên 1980; kết luận là ý kiến chuyên gia, có thể khác nhau giữa các lab ^[115]	Không — vì phân đôi màu, kiểu cắt và sai số máy giữa các lab làm lệch số đo ^[116]
CIBJO	Định nghĩa ruby gồm cả "pinkish red" (đỏ hơi hồng); pink sapphire là biến thể riêng; ô tiêu chí phân biệt hai biến thể để trống ^[111]	Không
LMHC	Không có tài liệu nào định nghĩa ranh giới; chỉ quy ước cách ghi tên màu trước chữ sapphire ^[112]	Không
GRS	Thang màu ruby bốn bậc, bậc thấp nhất là "pinkish-red"; không công bố ngưỡng chuyển sang pink sapphire ^[118]	Không
Lotus Gemology	Nhóm màu "Hot Pink" có thể là pink sapphire hoặc ruby tùy quan điểm; nguồn tiêu biểu có Việt Nam ^[125]	Không
Gübelin	Chúng tôi chưa tìm thấy tài liệu công khai riêng về ranh giới này	—



Hình 4. Lô cabochon corundum của GNJ, sắc trải từ đỏ tím đến hồng tím. Tất cả là cùng một khoáng vật; viên nào đủ đỏ để gọi là ruby, viên nào là sapphire hồng do màu quyết định, và phòng giám định là nơi kết luận.

Ảnh: Phượng Đá Quý / GNJ

Ranh giới thì mờ, nhưng hệ quả về tiền bạc lại rất rõ. GIA cho biết đá quá nhạt có thể bị xếp là pink sapphire dù màu có cường độ cao, và pink sapphire được bán ở mức giá mềm hơn nhiều so với ruby ^[122]. SSEF gọi đây là vấn đề rất quan trọng với thị trường, vì giữa hai biến thể thường có chênh lệch giá lớn ^[116]. Hiệp hội Đá quý Quốc tế (IGS) ước tính ruby màu đẹp nhất có giá gấp khoảng 5–10 lần pink sapphire — một con số ước tính, chưa có dữ liệu bán buôn độc lập kiểm chứng ^[123]. Hughes kể một trường hợp ngược đời: người bán ghi "pink sapphire" cho thận trọng, khách mua gửi một lab lớn rồi thất vọng khi viên đá bị kết luận "chỉ là ruby" ^[124]. Chiều nào cũng có rủi ro.

Hàng đá hoa ít sắt như Lục Yên hay Mogok còn có một điểm riêng: huỳnh quang đỏ mạnh làm viên đá hồng "bùng" lên ngoài nắng, dễ được gọi là ruby ở chợ, trong khi lab có thể ghi pink sapphire. SSEF còn cho thấy một viên phân đôi màu mạnh có thể trông như ruby khi nhìn từ mặt bàn, nhưng lại là pink sapphire khi nhìn từ đáy ^[117].

XEM ẢNH TẠI NGUỒN (ẢNH CÓ BẢN QUYỀN, KHÔNG IN LẠI)

Ảnh bốn viên corundum cùng sắc đỏ nhưng khác bão hoà — viên 1 pink sapphire, viên 2 'đi trên ranh giới', viên 3–4 ruby (Wimon Manerotkul, Lotus Gemology) — ảnh bản quyền, không in lại

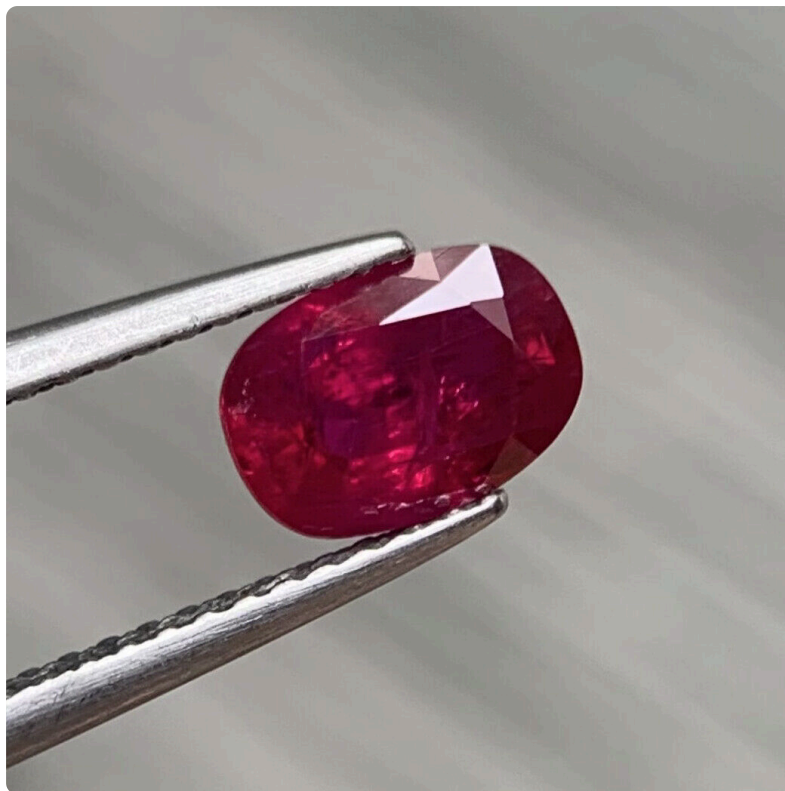
<https://www.lotusgemology.com/resources/articles/295-pink-sapphire-padparadscha-walking-the-line-in-ruby-sapphire-lotus-gemology>

Bài học thực tế: với viên hồng đậm giá cao, tờ giấy giám định mới là thứ quyết định cái tên, và hai lab có thể ghi hai tên khác nhau cho cùng một viên. Trước khi xuống tiền, hãy hỏi rõ cái tên ấy do lab nào ghi.

4. "Pigeon's blood": mỗi lab một định nghĩa

Người Miến gọi sắc ruby đẹp nhất là *ko-twe*, dịch sang tiếng Anh là pigeon's blood — máu bồ câu. Hughes cho rằng cách gọi này có thể bắt nguồn từ Trung Hoa hoặc Ả Rập, và nhận xét màu thật cực hiếm, là màu trong tâm trí hơn là màu của thể giới vật chất ^[142]. Lotus Gemology tìm thấy thuật ngữ này sớm nhất trong tiếng Trung, trong ghi chép của Liu Kun năm 1680, và ví màu ấy với đèn giao thông đỏ ^[141].

Cần nói rõ ngay: đây là thuật ngữ màu thương mại. SSEF khẳng định pigeon blood red và royal blue không phải thuật ngữ khoa học, và tới nay chưa có chuẩn quốc tế ^[128]. Nhiều người tin có "chuẩn LMHC 2015", nhưng danh mục Information Sheet (bản thông tin chính thức) của LMHC tính tới tháng 8/2025 không có mục nào về pigeon's blood ^[129]; cái gọi là chuẩn hài hoà 2015 thực ra là thoả thuận song phương giữa SSEF và Gübelin ^[130]. Tại đại hội CIBJO 2016, các đại biểu ghi nhận người tiêu dùng tưởng đó là chuẩn ngành hay một cấp chất lượng, và nhiều lô hàng đã bị trả lại vì mỗi lab một chuẩn ^[143].



Hình 5. Ruby đỏ đậm của GNJ. Chữ "pigeon's blood" chỉ có giá trị khi được ghi trên giấy của phòng giám định; bằng mắt thường, không ai cấp được tên màu này.

Ảnh: Phượng Đá Quý / GNJ

Lab	Từ khi nào	Màu và huỳnh quang	Xử lý	Xuất xứ
GRS	Khái niệm công bố 1996; báo cáo đầu giá đầu tiên 6/1998; nhãn hiệu "GRS-type pigeon's blood" đăng ký tại Thụy Sĩ 5/2015 ^[134]	Vivid red, không sắc nâu hay cam; huỳnh quang trung bình tới mạnh dưới UV 365 nm; Cr khoảng 0,3–0,5 % trở lên, tỷ lệ Cr/Fe lớn hơn 1 ^[134]	Nhận cả đá nung lẫn không nung; không cấp cho đá khuếch tán beryl (Be-diffusion), trám thủy tinh chì, khuếch tán bề mặt, đá tổng hợp, đá có cận nung H(c)/H(d) ^[134]	Mọi xuất xứ; đã ghi nhận ở Việt Nam, Tajikistan, Afghanistan, Madagascar, Mozambique ^[134]

Lab	Từ khi nào	Màu và huỳnh quang	Xử lý	Xuất xứ
SSEF và Gübelin	Hài hoà ngày 4/11/2015 ^[130]	Đỏ không có sắc phụ rõ, chấp nhận phớt tím nhẹ; huỳnh quang mạnh nhờ crôm cao, sắt thấp; chấm dưới đèn D50 khoảng 2.200 lux, cách 20 cm, nghiêng 20°; không phân đới đáng kể khi nhìn từ trên; không có chất lấp khe màu cam; kích thước không phải tiêu chí ^[130] ^[132]	Chỉ đá không có dấu hiệu xử lý ^[130]	Không giới hạn một nguồn mà xét theo bối cảnh địa chất; nhưng nói thẳng phần lớn ruby ngoài Burma có sắt cao hơn nên không đạt ^[130] ^[131]
GIA	Chỉ dùng hai thuật ngữ màu trên báo cáo: pigeon's blood và royal blue ^[137]	Vivid red, sắt thấp, huỳnh quang đỏ mạnh dưới cả sóng dài lẫn sóng ngắn ^[138]	Không cấp cho đá tổng hợp (lab-grown), khuếch tán, nhuộm, ghép; văn bản công bố không nói rõ về đá nung ^[138]	Không nêu
GIT (Thái Lan)	Nghiên cứu từ 1999, cung cấp thuật ngữ này từ 2001 ^[140]	Bộ 6 đá chuẩn vivid red tông trung bình, đèn 5.000 K; áp dụng cho đá từ 0,5 ct ^[140]	Không nung hoặc nung truyền thống ^[140]	Mọi xuất xứ; từ 12/2019 thêm hai chuẩn "Rabbit's Eye Red" (đỏ hơi hồng) và "Golden Red" (đỏ hơi cam) cho ruby chưa đạt pigeon's blood ^[140]
Lotus Gemology	Từ 2015 ^[141]	"Color type" là một dải màu chứ không phải một điểm; có thêm Royal Red, Hot Pink, Fuchsia ^[141]	Định nghĩa màu không đặt điều kiện về xử lý ^[141]	Không riêng Mogok; còn gặp ở Mong Hsu, Việt Nam, Mozambique, Tanzania ^[141]
LMHC	Không có Information Sheet về pigeon's blood ^[129]	—	—	—

Vì thế, hai tờ giấy cùng ghi "pigeon's blood" không hề tương đương. Theo thống kê của GRS, phần lớn ruby Burma mang nhãn này là đá nung từ Mong Hsu, cách Mogok 250 km: khoảng 95 % từ Mong Hsu, 5 % từ Mogok, 1 % từ Namya ^[135]. Hai ngày sau thông cáo năm 2015, GRS còn công khai phản bác SSEF và Gübelin: theo họ, tỷ lệ crôm so với sắt mới quyết định huỳnh quang, và những mỏ gần như không có sắt như Tajikistan, Việt Nam, Mahenge không nên bị loại khỏi nhãn ^[136]. Ngay giữa hai lab Thụy Sĩ, năm 2018 Daniel Nyfeler của Gübelin cũng thừa nhận khác biệt rất nhỏ trong cách diễn giải có thể khiến một viên đạt ở SSEF mà không đạt ở Gübelin, hoặc ngược lại ^[137]. GIA thì nhắc rằng thuật ngữ thương mại truyền thống dễ bị hiểu sai và có thể chỉ đại diện cho một tỷ lệ nhỏ đá từ nguồn đó ^[139].

Ruby Việt Nam đứng ở đâu? Xét về hoá học, ruby đá hoa ít sắt của Lục Yên và Quỳnh Châu có lợi thế: GRS nêu đích danh Việt Nam trong số các nguồn đã được cấp nhãn pigeon's blood ^[134]; SSEF xếp Việt Nam vào nhóm mỏ đá hoa thường đạt tiêu chí hoá học, cùng Myanmar, Tajikistan, Afghanistan ^[133]; Lotus liệt kê Việt Nam trong những nơi có màu này ^[141]. Nhưng để được ghi trên giấy, viên đá còn phải qua bộ đá chuẩn, độ sạch, độ đồng đều màu, và với SSEF–Gübelin là không qua xử lý. SSEF cũng lưu ý một nghịch lý: ruby có crôm quá cao mà sắt thấp lại giảm huỳnh quang và không đạt ^[132]; Mindat ghi cường độ huỳnh quang phụ thuộc cả nồng độ crôm lẫn tỷ lệ Cr/Fe, và crôm dư cũng làm tắt huỳnh quang ^[159].

XEM ẢNH TẠI NGUỒN (ẢNH CÓ BẢN QUYỀN, KHÔNG IN LẠI)

Trang GRS: ảnh ba viên ruby dưới UV 365 nm (Burma rất mạnh / Mozambique mạnh / Mozambique yếu) và mẫu báo cáo có dòng vivid red (GRS-type pigeon's blood) — ảnh bản quyền GRS

<https://www.gemresearch.ch/pigeonsblood>

XEM ẢNH TẠI NGUỒN (ẢNH CÓ BẢN QUYỀN, KHÔNG IN LẠI)

Slide SSEF 2017: bộ đá chuẩn pigeon blood red với ba viên đạt / không đạt và ảnh cùng một viên dưới hai nguồn sáng — bản quyền SSEF

https://www.ssef.ch/wp-content/uploads/2018/01/SSEF_Pigeonblood_Royalblue_Criteria_2017_HK.pdf

Rút ra cho người mua: "pigeon's blood" là chữ do lab cấp, không phải chữ người bán tự gán. Nếu chưa có giấy của GRS, SSEF, Gübelin, GIA, GIT hay Lotus ghi rõ, viên đá chỉ nên được mô tả là "đỏ rực, huỳnh quang mạnh". Còn khi đã có giấy, hãy xem lab nào cấp và viên đá có nung hay không.

5. Tên đang lưu hành ở Việt Nam: dùng thế nào



Hình 6. Ruby và spinel mọc cùng một mẫu đá — mỏ Sungate, Lục Yên. Hai khoáng vật khác nhau, cùng màu đỏ, sinh ra cạnh nhau: đây là lý do lịch sử có tên sai 'balas ruby' và là lý do mất thường không đủ để gọi tên đá.
 Ảnh: Parent Géry, CC BY-SA 3.0, via Wikimedia Commons · [Wikimedia Commons](#)

Tên đang lưu hành	Trạng thái	Nên hiểu và dùng thế nào
Ruby, hồng ngọc	Đúng. Hồng ngọc = ngọc đỏ ^[144] ^[145]	Dành cho corundum đỏ có giấy ghi Variety: ruby
Rubi, rubis	Phiên âm Việt / tiếng Pháp, cùng nghĩa ^[147]	Dùng được, nghĩa như ruby
Ruby hồng, pink ruby	Sai theo LMHC, CIBJO, Mindat, FTC ^[112] ^[111] ^[127] ^[126]	Tên đúng là "sapphire hồng"; nếu giấy ghi ruby thì mô tả là "ruby (đỏ hồng)"
Sapphire hồng, pink sapphire	Đúng, là một biến thể riêng ^[111]	Dành cho corundum có sắc hồng chủ đạo
Pigeon's blood, huyết bồ câu	Thuật ngữ màu thương mại, mỗi lab một tiêu chí, chưa có chuẩn quốc tế ^[128] ^[129]	Chỉ có giá trị khi giấy lab ghi; luôn xem tên lab và tình trạng nung

Tên đang lưu hành	Trạng thái	Nên hiểu và dùng thế nào
Đá đỏ	Tên dân gian ở Quý Châu, chỉ chung ruby thô [148]	Tên để kể chuyện, không phải tên trên nhãn hàng
"Ruby Thái"	Hai nghĩa ngược nhau: trong nghề ở Việt Nam, theo kinh nghiệm của chúng tôi, cụm này thường chỉ ruby trám thủy tinh chì; còn trong tài liệu quốc tế, "Thai ruby" là ruby bazan thật, nhiều sắt, huỳnh quang yếu [151]	Khi nghe cụm này, hãy hỏi người bán đang nói nghĩa nào; tên rõ ràng là "ruby trám thủy tinh" hoặc "ruby xuất xứ Thái Lan"
Ruby trám thủy tinh chì, ruby keo	CIBJO xếp "ruby and glass" vào nhóm vật liệu composite, không bền [152]	Người bán phải công bố rõ; xem chương 7
Ruby nhân tạo	Dễ lẫn với đá giả; CIBJO khuyên ngôn ngữ nào không có từ dịch trực tiếp cho "lab-grown" thì dùng bản dịch của "synthetic" [153]	Tên nên dùng là "ruby tổng hợp", chữ "tổng hợp" đi liền tên đá, cùng cỡ chữ [153] [154]
Ruby giả (thủy tinh đỏ, garnet, spinel)	Không phải corundum; FTC cấm dùng chữ "ruby" trợn cho đá không phải ruby khai thác từ tự nhiên [154]	Phải gọi đúng tên vật liệu: thủy tinh, garnet, spinel
Balas ruby, Cape ruby, Siberian ruby	Tên sai từ lịch sử, thực chất là spinel, garnet, tourmaline [155]	Không dùng
Ruby sao, star ruby	Đúng; CIBJO yêu cầu có chữ "star" đi kèm [157]	"Ruby sao" hoặc "star ruby"
"Bích ngọc" cho sapphire	Xuất hiện trong danh mục của Thông tư 17/2014/TT-NHNN (theo bản tóm tắt của Thư viện Pháp luật); không nhất quán với "lam ngọc" thông dụng [149]	Dùng "sapphire" hoặc "lam ngọc"
"Đá bán quý", "ruby tự nhiên đã xử lý" (natural treated ruby)	CIBJO xếp vào nhóm thuật ngữ gây hiểu lầm [156]	Không dùng; tên đúng là "ruby, đã nung" hoặc "ruby, trám thủy tinh"

Việt Nam có tiêu chuẩn quốc gia TCVN 5855:2017 về thuật ngữ và phân loại đá quý; đây là tiêu chuẩn khuyến khích áp dụng, không bắt buộc [\[150\]](#).

XEM ẢNH TẠI NGUỒN (ẢNH CÓ BẢN QUYỀN, KHÔNG IN LẠI)

Mẫu GIA Colored Stone Identification Report: xem dòng Species và Variety — nơi cái tên được quyết — bản quyền GIA

<https://www.gia.edu/analysis-grading-sample-report-colored-stone?reporttype=colored-stone-identification-report>

Tóm lại, trên nhãn hàng hay hoá đơn, bạn cần thấy đủ ba lớp thông tin: vật liệu (ruby / sapphire hồng / ruby tổng hợp / thuỷ tinh), xử lý (không nung / nung / trám), và giấy giám định (của lab nào). Mọi cái tên đẹp khác chỉ là lời kể.



Hình 7. Ruby tự nhiên 0,41 ct của GNJ. Khi mua, hoá đơn nên ghi đủ ba điều: vật liệu, tình trạng xử lý và xuất xứ.

Ảnh: Phượng Đá Quý / GNJ

THỰC CHIẾN TẠI QUẦY

1. Cầm giấy giám định trước, cầm đá sau. Đọc dòng Species: phải là corundum. Đọc dòng Variety: ruby hay pink sapphire. Chữ ở dòng này quyết định cái tên, không phải màu bạn nhìn thấy ^[112].
2. Nếu không có giấy: đặt viên đá trên nền trắng, nhìn từ mặt bàn. Nếu hồng là sắc chính, hãy coi đó là sapphire hồng. Nếu đỏ là sắc chính, hãy coi đó là "corundum đỏ, chưa giám định". Đừng gọi là "ruby" cho tới khi có giấy ^[114] ^[115].
3. Khi được chào "ruby hồng": nhớ rằng hồng ngọc nghĩa là ngọc đỏ, còn corundum hồng có tên riêng là sapphire hồng, với mức giá riêng. Hãy hỏi giấy ghi Variety gì trước khi trả giá như ruby ^[144] ^[122].
4. Khi được chào "pigeon's blood": hỏi giấy của lab nào và viên đá có nung không. Giấy GRS có thể cấp cho đá nung; giấy SSEF hay Gübelin thì chắc chắn là đá không xử lý ^[134] ^[130]. Không có giấy thì đó chỉ là "đỏ rực, huỳnh quang mạnh".
5. Dừng lại và gửi phòng giám định khi: viên đá hồng đậm mà giá đòi ngang ruby; viên đá được chào là pigeon's blood nhưng không kèm giấy; hoặc bạn thấy màu phân đới mạnh khi nhìn từ đáy — cùng một viên có thể mang hai cái tên ở hai lab ^[117] ^[137].

Nhận bản đầy đủ 193 trang — miễn phí

Bản đọc thử này gồm bìa, mục lục, phần Trước khi đọc và trọn chương 1. Cuốn sổ tay đầy đủ còn mười chương và bốn phụ lục nữa — từ cách nhìn viên đá thô trong đá hoa, soi đá tại quầy, phân biệt thật giả, đến cách đọc giá và đọc giấy giám định:

Phần còn lại của sách

- | | | | |
|----------|------------------------------------|-----------|--|
| 2 | Ruby trong đá trông thế nào | 10 | Định giá ruby và trang sức ruby |
| 3 | Màu và cấp chất lượng | 11 | Ruby Việt Nam trên thị trường thế giới |
| 4 | Bản đồ mỏ ruby | A | Mười món ruby nổi tiếng |
| 5 | Soi đá thực tế | B | Trang sức ruby Việt Nam trên web quốc tế |
| 6 | Thật hay giả | C | Bảng bằng chứng và nguồn — 644 nguồn |
| 7 | Tự nhiên, nung, hay thủy tinh chì | D | Thuật ngữ |
| 8 | Ruby sao | | |
| 9 | Đeo đá xử lý có hại sức khỏe không | | |

CÁCH NHẬN SÁCH

Vào trang sách trên phuongdaqy.com (hoặc quét mã bên cạnh), để lại email của bạn — bản đầy đủ sẽ được gửi tới hộp thư trong ít phút.

<https://phuongdaqy.com/sach-ruby-so-tay-nhan-biet-soi-da-dinh-gia/>



Sách tặng khách, không bán. Mọi số liệu, tên mỏ, giá và ảnh đều có nguồn ở Phụ lục C; sách không thay thế giấy giám định của phòng giám định. Email của bạn chỉ dùng để gửi sách và thư về đá quý của Phụng Đá Quý, có thể ngừng nhận bất cứ lúc nào.